

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG MÃ
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2022/HSST
Ngày 26 tháng 10 năm 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Bá Toàn

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lò Thị Thành, ông Quảng Văn Tiễn.

- Thư ký phiên tòa:

Ông Trần Quốc Huy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên tòa:

Bà Lò Thị Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 10 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 01/2022/TLST-HS ngày 03 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2022/QĐXXST- HS ngày 14 tháng 10 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **An Văn D** - Sinh ngày 27/02/1978; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Bản H, xã Y, huyện S, tỉnh Sơn La; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ giáo dục phổ thông: 02/12; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Chức vụ, đảng phái: Không; Con ông An Văn B và bà Phạm Thị H; Bị cáo có vợ là Hà Thị P và có 02 con, lớn nhất sinh năm 2014 nhỏ nhất sinh năm 2017; Tiền án, Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 18/6/2012 bị TAND huyện Sông Mã xử phạt 30 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Ngày 26/02/2018 bị TAND huyện Sông Mã Quyết định Áp dụng biện pháp lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 20 tháng.

Bị tạm giữ, giam từ ngày 13/7/2022 cho đến nay. Có mặt.

*** Người có quyền lợi liên quan:** Chị Hà Thị P - Sinh năm 1989; Nơi ĐKKHKT và nơi ở: Bản H, xã Yên H, huyện S, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 05 phút ngày 13/7/2022 tổ công tác Công an xã Nậm Ty, huyện Sông Mã làm nhiệm vụ phòng chống ma túy tại bản Nà Khựa, xã Nậm Ty, huyện Sông Mã, phát hiện một người đàn ông đang điều khiển xe mô tô từ hướng bản Nà Sèo đến bản Nà Khựa, xã Nậm Ty có biểu hiện phạm tội về ma túy, tổ công tác yêu cầu dừng xe kiểm tra, người đàn ông khai là An Văn D, quá trình kiểm tra phát hiện tại lòng bàn tay trái của D cầm 01 gói nilon màu đen bên trong có chứa 02 viên nén hình tròn màu hồng (D khai nhận là Hồng phiến), tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng theo quy định. Ngoài ra còn tạm giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA biển kiểm soát 26B2 - 848.32.

Ngày 14/7/2022 tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã tiến hành mở niêm phong cân tịnh xác định khối lượng vật chứng nghi là ma túy, kết quả: *02 viên nén hình tròn màu hồng có tổng khối lượng 0,18 gam, trích 01 viên có khối lượng 0,09 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu D, vật chứng còn lại 01 viên có khối lượng 0,09 gam ký hiệu L.*

Tại Kết luận giám định số 1244 ngày 18/7/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: *Mẫu gửi giám định ký hiệu D là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,09 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,18 gam, loại Methamphetamine.*

Quá trình điều tra bị can khai nhận: Khoảng 12 giờ ngày 13/7/2022 D điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 26B2 - 848.32 từ nhà ở bản H, xã Y, huyện Sông Mã đến bản Nà Sèo, xã Nậm Ty, huyện Sông Mã để tìm mua ma túy sử dụng, khi đi D mang theo số tiền 80.000đ, khi đến đầu bản Nà Sèo D gặp một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết khoảng 60 tuổi đang đi bộ ở đường, D hỏi và mua được của người này 04 viên hồng phiến với số tiền 80.000đ, sau khi mua được ma túy D đã sử dụng 02 viên, 02 viên còn lại D gói lại và cầm ở lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe mô tô về, khi đi đến khu vực bản Nà Khựa, xã Nậm Ty, huyện Sông Mã thì bị tổ công tác Công an xã Nậm Ty kiểm tra phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng.

Tại Cáo trạng số 137/CT-VKSSM ngày 03 tháng 10 năm 2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử An Văn D về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đối với người đàn ông dân tộc Mông bị can khai nhận bán ma túy cho bị can, quá trình điều tra do bị can không xác định được đối tượng cụ thể, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã không có căn cứ để mở rộng điều tra làm rõ.

Tại phiên tòa kiểm sát viên thực hiện quyền công tố phát biểu quan điểm luận tội, sau khi phân tích nội dung vụ án, các tài liệu chứng cứ đã thu thập trong quá trình điều tra cũng như diễn biến tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo An Văn D phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo An Văn Dũng từ 17 - 22 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại và vật chứng liên quan. Trả lại chiếc xe mô tô cho người có quyền lợi liên quan.

Miễn án phí hình sự cho bị cáo. Tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo, người có quyền lợi liên quan.

Tại phiên tòa người có quyền lợi liên quan chị Hà Thị P ý kiến: Chị là vợ bị cáo An Văn D, chiếc xe mô tô biển kiểm soát 26B2 - 848.32 mà bị cáo sử dụng làm phương tiện thực hiện tội phạm là tài sản chung của gia đình được mua vào đầu năm 2022, khi bị cáo mang xe đi mua ma túy chị không biết, hiện nay gia đình rất khó khăn, chị đề nghị xem xét trả lại cho chị chiếc xe để làm phương tiện phục vụ gia đình.

Tại phiên tòa bị cáo nhất trí với nội dung bản cáo trạng và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận gì và khi được nói lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tình tiết định tội, định khung hình phạt: Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, vẫn giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án và hoàn toàn nhất trí với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã. Bị cáo khẳng định

việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập ngày 13/7/2022; Vật chứng bị thu giữ; Kết luận giám định số 1244 ngày 18/7/2022; Các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung đối với bị cáo về thời gian, địa điểm, diễn biến việc thực hiện hành vi phạm tội; Biên bản ghi lời khai của người làm chứng và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 13/7/2022 An Văn D có hành vi cất giấu 0,18gam ma túy, loại chất Methamphetamine mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang. Hành vi bị cáo thực hiện đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy - Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố và Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xét xử bị cáo là chính xác, đúng người, đúng tội, không oan sai cho bị cáo.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, bị cáo nhận thức được việc tàng trữ chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng đã bất chấp pháp luật cố tình thực hiện tội phạm, hành vi phạm tội của bị cáo không chỉ gây nguy hại cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương, mà còn ảnh hưởng sức khỏe con người, đồng thời là nguyên nhân dẫn đến các tội phạm khác.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo có nhân thân xấu đã bị xử phạt tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, đã bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Cần căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ và nhân thân của bị cáo để quyết định một mức hình phạt phù hợp, nhằm trừng phạt, cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật, răn đe, phòng ngừa và thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy tại địa phương.

[5] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra xác định được hiện nay gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, thuộc diện hộ nghèo, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án: Đối với số ma túy và vật chứng liên quan cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về vấn đề khác liên quan đến vụ án: Đối với người đàn ông dân tộc Mông bị cáo khai nhận bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra do bị cáo không biết được tên tuổi, địa chỉ cụ thể, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã không có căn cứ để mở rộng điều tra làm rõ.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 26B2 - 848.32, xác định là tài sản chung của gia đình bị cáo, khi bị cáo mang xe đi thực hiện tội phạm vợ bị cáo không biết, mặt khác hiện nay gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, nên cần trả lại cho vợ bị cáo quản lý, sử dụng.

[8] Về án phí: Hộ gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo, nên được miễn án phí theo quy định.

[9] Về đề nghị của Kiểm sát viên: Đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và các vấn đề liên quan khác là phù hợp, nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh, điều luật áp dụng và hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố: Bị cáo An Văn D phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo An Văn D 18 (mười tám) tháng tù - Thời hạn tù tính từ ngày 13/7/2022.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 0,09 gam Methamphetamine.

+ 01 túi nilon màu trắng (túi chứa 0,09gam Methamphetamine).

+ 01 mảnh nilon màu đen.

+ 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã được bóc mở.

(các vật chứng được đựng trong một phong bì do Bưu điện Việt Nam phát hành được niêm phong, giấy dán niêm phong có mã số 081919).

- Trả lại cho chị Hà Thị P 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 26B2 - 848.32.

Theo Quyết định chuyển vật chứng số 130/QĐ-VKSSM ngày 03/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã và Biên Bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 04/10/2022 giữa Công an huyện Sông Mã và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã.

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 26/10/2022)/.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Sơn La;
- VKSND Tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Sông Mã;
- Công an huyện Sông Mã;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- Chi cục THADS;
- Sở TP;
- Bị cáo;
- Người có qlq;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Bá Toàn